

KHÓ KHĂN TÂM LÝ TRONG HỌC TẬP CỦA SINH VIÊN NĂM THỨ NHẤT Ở HỌC VIỆN CẢNH SÁT NHÂN DÂN

NGUYỄN TRUNG HIẾU
Học viện Cảnh sát nhân dân

Nhận bài ngày 13/01/2022. Sửa chữa xong 05/02/2022. Duyệt đăng 07/02/2021.

Abstract

The survey results of 137 first-year students of the People's Police Academy showed that most students have psychological difficulties in learning with different levels, in which psychological difficulties are most encountered in terms of skills, followed by attitudes and least in terms of perception. The level of psychological difficulty in learning of male students is higher than that of female students. Students majoring in Traffic Order and Safety Management have the most psychological difficulties in studying, followed by students of Police Reconnaissance and students majoring in Criminal Investigation have the least psychological difficulties in studying.

Keywords: Psychological difficulties, learning, students, People's Police Academy.

1. Đặt vấn đề

Để tồn tại và phát triển con người phải tham gia vào rất nhiều hoạt động khác nhau như hoạt động lao động, hoạt động học tập, hoạt động vui chơi, giải trí... thông qua đó nhân cách của con người được bộc lộ và hình thành. Hoạt động học tập là hoạt động đặc biệt của con người bởi nó thay đổi chính chủ thể của hoạt động. Đây là hoạt động có mục đích, có kế hoạch giúp người học chiếm lĩnh được nền văn hóa xã hội, lịch sử của nhân loại để hình thành và phát triển nhân cách cá nhân.

Để đáp ứng yêu cầu xã hội về nguồn nhân lực có chất lượng cao đòi hỏi sinh viên (SV) phải trang bị cho mình một khối lượng tri thức khoa học rất lớn, bên cạnh đó phải hình thành được những kĩ năng, kĩ xảo nghề nghiệp và những phẩm chất, nhân cách người chuyên gia tương lai.

Đối với SV năm thứ nhất ở Học viện Cảnh sát nhân dân, do thay đổi môi trường sống, học tập và rèn luyện nên các em cảm thấy còn nhiều điều xa lạ, ngỡ ngàng, hầu hết các em chưa có phương pháp học tập ở bậc đại học khiến cho các em gặp rất nhiều khó khăn trong học tập, rèn luyện. Hơn nữa, khi SV học tập ở Học viện Cảnh sát nhân dân, các em không chỉ học những tri thức chuyên ngành mà còn phải học các tri thức nghiệp vụ cảnh sát, điều đó khiến cho SV năm thứ nhất gặp rất nhiều khó khăn tâm lý (KKTL) trong học tập. Những KKTL đó là sự cản trở tâm lý làm giảm hiệu quả học tập của SV. Vì vậy, cần có những nghiên cứu để phát hiện ra những KKTL và nguyên nhân gây ra những khó khăn đó, đồng thời đưa ra được các biện pháp giúp SV hạn chế và giảm bớt KKTL trong học tập, góp phần nâng cao kết quả học tập của SV. Bài viết trình bày về những KKTL trong học tập của SV năm thứ nhất ở Học viện Cảnh sát nhân dân.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Một số khái niệm cơ bản

2.1.1. Khái niệm "khó khăn tâm lý"

KKTL là một khái niệm khá phức tạp, cho đến nay chưa có sự thống nhất trong việc sử dụng khái niệm này. Cùng nói về KKTL nhưng các tác giả lại sử dụng nhiều thuật ngữ khác nhau như: "trở ngại tâm lý", "rào cản tâm lý", "hàng rào tâm lý", "thiếu hụt tâm lý", "khó khăn nhận thức"...

Email: trunghieucs90@gmail.com

Tác giả Nguyễn Xuân Thúc cho rằng: “KKTL là sự không phù hợp giữa đặc điểm tâm lí và hành vi ứng xử của nhân cách với nội dung, đối tượng, hoàn cảnh hoạt động của chủ thể, được biểu hiện ở các dấu hiệu: nhận thức, thái độ và hành vi ứng xử” [1, tr. 14].

Tác giả Mạc Văn Trang cho rằng “KKTL là hội chứng của sự kém thích ứng về mặt tâm lí của cá nhân với môi trường, khiến cho hoạt động và giao tiếp của cá nhân trở ngại, kém hiệu quả, ảnh hưởng tiêu cực đến cuộc sống và sự phát triển tâm lí cá nhân” [2, tr. 25].

Như vậy, có thể khẳng định KKTL là những trở ngại (cản trở, ngăn cản) tâm lí kìm hãm hoạt động đạt hiệu quả” [3, tr. 31].

2.1.2. Khái niệm “KKTL trong học tập”

KKTL trong học tập là những yếu tố tâm lí cản trở/ngăn cản hoạt động học tập, làm cho học sinh khó thích nghi với hoạt động học tập, kết quả học tập không được tốt [4, tr. 38].

KKTL trong học tập là những thiếu thốn, những biểu hiện tâm lí tiêu cực và những thói quen làm ảnh hưởng xấu (làm cản trở) đến quá trình và kết quả học tập [5, tr. 16].

Như vậy, KKTL trong học tập là một hiện tượng tâm lí phức tạp, nảy sinh trong quá trình học tập, làm ảnh hưởng đến kết quả học tập của chủ thể, hay nói cách khác KKTL là những yếu tố tâm lí gây cản trở đến tiến trình và kết quả học tập của người học, KKTL trong học tập được biểu hiện qua 3 mặt: Nhận thức, thái độ và kĩ năng.

2.1.3. Khái niệm “KKTL trong học tập của SV”

KKTL trong hoạt động học của SV là toàn bộ những nét tâm lí của cá nhân nảy sinh ở SV trong quá trình học tập, gây trở ngại cho tiến trình và kết quả học tập [3].

KKTL trong hoạt động học của SV được biểu hiện ở ba mặt:

- Mặt nhận thức: SV hiểu biết chưa đầy đủ về công việc mình sẽ phải thực hiện khi tiến hành hoạt động học; SV chưa xác định được điểm mạnh, điểm yếu của bản thân; SV chưa nắm được chính xác những vấn đề cần học tập.

- Mặt thái độ: SV còn thiếu khả năng kiểm chế xúc cảm, tình cảm, thờ ơ với việc học tập, thiếu tự tin, chưa quyết tâm học tập...

- Mặt kĩ năng: SV còn lúng túng trong học tập, diễn đạt nội dung học tập thiếu chính xác, không làm chủ trong quá trình học tập...

2.2. Khách thể và phương pháp nghiên cứu

2.2.1. Khách thể nghiên cứu

Để tìm hiểu thực trạng KKTL trong học tập của SV năm thứ nhất ở Học viện Cảnh sát nhân dân, chúng tôi tiến hành khảo sát 137 SV của D47 thuộc 3 ngành trong Học viện (ngành Trinh sát cảnh sát, ngành Điều tra hình sự, ngành Quản lí trật tự an toàn giao thông) trong khoảng thời gian từ tháng 9/2021 đến tháng 12/2021.

Sự phân bố khách thể nghiên cứu được trình bày tóm tắt ở bảng 1.

Tiêu chí Số lượng (SL)	Trinh sát cảnh sát		Điều tra hình sự		Quản lí trật tự an toàn giao thông		Tổng		
	Tỉ lệ (%)	SL	%	SL	%	SL	%		
Tổng số	46	33,6	44	32,1	47	34,3	137	100,0	
Giới tính	Nam	40	87,0	40	90,9	43	91,5	123	89,8
	Nữ	6	13,0	4	9,1	4	8,5	14	10,2

Bảng 1: Mô tả mẫu khách thể nghiên cứu

2.2.2. Phương pháp nghiên cứu

Trong nghiên cứu này chúng tôi sử dụng phối hợp nhiều phương pháp nghiên cứu như: Nghiên cứu lí luận, điều tra bằng bảng hỏi, phỏng vấn sâu, phương pháp xử lí số liệu bằng phần mềm SPSS phiên bản 22.0.

2.3. Kết quả nghiên cứu

2.3.1. Tự đánh giá của SV năm thứ nhất ở Học viện Cảnh sát nhân dân về mức độ KKTL trong học tập

SV năm thứ nhất là những SV mới bước chân vào học đại học, vấn đề đặt ra là SV có gặp KKTL trong học tập hay không? Để tìm hiểu xem SV năm thứ nhất của Học viện Cảnh sát nhân dân tự đánh giá như thế nào về mức độ KKTL trong học tập? Chúng tôi đưa ra câu hỏi: Em có gặp KKTL trong học tập hay không? nếu có thì ở mức độ nào với 5 mức độ lựa chọn (*Rất khó khăn = 5 điểm, Khá khó khăn = 4 điểm, Khó khăn = 3 điểm, Ít khó khăn = 2 điểm, Không khó khăn = 1 điểm*). Kết quả khảo sát được thể hiện ở bảng 2.

SL, %	Mức độ					Tổng số
	Không khó khăn	Ít khó khăn	Khó khăn	Khá khó khăn	Rất khó khăn	
SL	24	26	41	21	25	137
%	17,5	19,0	29,9	15,3	18,2	100

Bảng 2: Tự đánh giá của SV năm thứ nhất ở Học viện CSND về mức độ KKTL trong học tập

Kết quả ở bảng 2 cho thấy, có tới 63,5% số SV được khảo sát cho rằng, có gặp KKTL trong học tập với các mức độ khác nhau, trong đó có 18,2% SV lựa chọn phương án “rất khó khăn” và 15,3 % SV lựa chọn phương án “khá khó khăn”. Kết quả khảo sát cũng chỉ ra, chỉ có 17,5% SV cho là mình không gặp KKTL trong học tập. Với kết quả trên cho thấy, phần lớn SV năm thứ nhất ở Học viện Cảnh sát nhân dân gặp KKTL trong học tập. Một trong những nguyên nhân dẫn đến những KKTL này là do SV chưa thích nghi được với môi trường học tập và rèn luyện mới, chưa thích ứng được với phương pháp học tập ở trường đại học, nhất là phương pháp học tập theo tín chỉ, hơn nữa một số SV chưa thực sự tích cực trong học tập và một số khác còn thiếu kĩ năng học tập ở trường đại học... Tất cả những điều này khiến cho các em gặp KKTL trong học tập, làm cho kết quả học tập chưa cao.

SV L.H.H. (D47, ngành Điều tra hình sự) chia sẻ: *“Vào học đại học là một sự thay đổi lớn đối với em bởi phương pháp học ở trường đại học khác xa với phương pháp học ở trường phổ thông, hơn nữa học tập và rèn luyện trong các trường Công an có những đặc thù riêng với những quy định, kỷ luật rất nghiêm ngặt. Mới vào trường nên em cũng chưa quen, cảm thấy việc học gặp rất nhiều khó khăn, cũng may mà có sự động viên của thầy cô, bạn bè nên em cũng bắt đầu thích nghi dần với môi trường học tập mới. Em mong rằng trong thời gian tới, em sẽ bắt nhịp được và học tập hiệu quả hơn...”*

2.3.2. Đánh giá chung về mức độ KKTL trong học tập của SV năm thứ nhất ở Học viện Cảnh sát nhân dân

KKTL trong hoạt động học của SV được biểu hiện ở ba mặt: nhận thức, thái độ, kĩ năng. Kết quả cụ thể được biểu hiện ở bảng 3.

STT	Các mặt biểu hiện	Điểm trung bình	Độ lệch chuẩn	Thứ bậc
1	Nhận thức	2,11	0,75	3
2	Thái độ	2,16	0,66	2
3	Kĩ năng	2,20	0,64	1
	ĐTB chung	2,16	0,63	

Bảng 3: KKTL trong học tập của SV năm thứ nhất ở Học viện CSND

Ghi chú: Mức thấp: 1,00 < ĐTB < 1,53; Mức trung bình: 1,53 < ĐTB < 2,79 Mức cao: 42,79 < ĐTB ≤ 3,00

Với ĐTB chung là 2,16 và ĐLC là 0,63 cho thấy, KKTL của SV năm thứ nhất ở Học viện Cảnh sát nhân dân ở mức trung bình, không có sự chênh lệch lớn trong câu trả lời của khách thể khảo sát.

Kết quả ở bảng trên cho thấy, SV năm thứ nhất ở Học viện Cảnh sát nhân dân gặp KKTL nhiều nhất ở mặt kĩ năng (ĐTB = 2,20), tiếp đến là gặp KKTL ở mặt thái độ (ĐTB = 2,16) và ít gặp KKTL nhất ở mặt nhận thức (ĐTB = 2,11).

a. So sánh mức độ KKTL trong học tập của SV năm thứ nhất ở Học viện Cảnh sát nhân dân theo giới tính

Kết quả khảo sát cũng cho thấy, mức độ KKTL trong học tập của SV nam và SV nữ có sự khác nhau, kết quả cụ thể được thể hiện ở bảng sau:

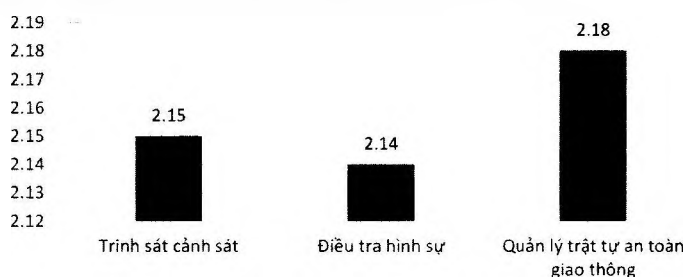
STT	Giới tính	Điểm trung bình	Độ lệch chuẩn
1	Nam	2,18	0,62
2	Nữ	1,97	0,68

Bảng 4: So sánh mức độ KKTL trong học tập của SV theo giới tính

Bảng 4 cho thấy, SV nam gặp nhiều KKTL hơn là SV nữ (ĐTB là 2,18 so với 1,97). Tuy nhiên sự khác biệt này không có ý nghĩa về mặt thống kê bởi kết quả kiểm định Independent Samples Test với sig = 0,242 ($p > 0,05$).

b. So sánh mức độ KKTL trong học tập của SV năm thứ nhất ở Học viện Cảnh sát nhân dân theo ngành đào tạo

Kết quả khảo sát cũng cho thấy, ĐTB về mức độ KKTL trong học tập của SV ở các ngành đào tạo có khác nhau, kết quả cụ thể được thể hiện ở biểu đồ sau:



Biểu đồ 1: So sánh tự đánh giá về mức độ KKTL trong học tập của SV theo ngành đào tạo

Biểu đồ trên cho thấy, SV ngành Quản lý trật tự an toàn giao thông gặp KKTL trong học tập nhiều nhất (ĐTB = 2,18), tiếp đến là SV ngành Trình sát cảnh sát (ĐTB = 2,15) và SV ngành Điều tra hình sự gặp KKTL trong học tập ít nhất (ĐTB = 2,14). Tuy nhiên, sự khác biệt này không có ý nghĩa về mặt thống kê bởi kết quả kiểm định ANOVA với sig = 0,943 ($p > 0,05$).

2.3.3. Biểu hiện cụ thể của những KKTL trong học tập của SV năm thứ nhất ở Học viện Cảnh sát nhân dân

a. KKTL trong học tập của SV năm thứ nhất ở Học viện Cảnh sát nhân dân biểu hiện ở mặt nhận thức
 Kết quả khảo sát được thể hiện ở bảng sau:

STT	Biểu hiện	Mức độ (%)			ĐTB	ĐLC	Thứ bậc
		Không bao giờ	Thỉnh thoảng	Thường xuyên			
1	Hiểu biết chưa đầy đủ về công việc mình sẽ phải thực hiện khi tiến hành hoạt động học	26,3	19,7	54,0	2,28	0,86	1
2	Chưa xác định được điểm mạnh, điểm yếu của bản thân	39,4	30,7	29,9	1,91	0,83	3
3	Chưa nắm được chính xác những vấn đề cần học tập	24,8	34,3	40,9	2,16	0,80	2
ĐTB chung					2,11	0,75	

Bảng 5: KKTL trong học tập của SV biểu hiện ở mặt nhận thức

Kết quả ở bảng trên cho thấy, có nhiều SV năm thứ nhất ở Học viện Cảnh sát nhân dân gặp KKTL trong học tập biểu hiện ở mặt nhận thức, trong đó tỉ lệ SV thường xuyên gặp KKTL trong học tập dao động từ 29,9% đến 54,0%). Trong các KKTL biểu hiện ở mặt nhận thức thì biểu hiện mà SV thường gặp nhất là “Hiểu biết chưa đầy đủ về công việc mình sẽ phải thực hiện khi tiến hành hoạt động học” (ĐTB = 2,28). Một trong những nguyên nhân dẫn tới kết quả trên là do các em mới là SV năm thứ nhất, thời gian vào học tại trường đại học chưa nhiều nên còn có nhiều điều ngỡ ngàng, chưa kịp thích nghi với môi trường học tập mới. Hơn nữa, học đại học là học về phương pháp, học tập mang tính chất nghiên cứu nên nhiều SV vẫn chưa quen với cách học này, cùng với đó khi các trường thực hiện chương trình đào tạo theo học chế tín chỉ thì SV phải tích cực, chủ động trong việc học, các em phải tự học, tự nghiên cứu.

cứu dưới sự hướng dẫn của giảng viên. Trong khi đó, một số SV vẫn quen với cách học ở phổ thông nên các em cảm thấy hoạt động học tập ở trường đại học là rất khó khăn và không biết bắt đầu từ đâu.

Kết quả khảo sát cũng cho thấy, vẫn còn một số SV “Chưa xác định được điểm mạnh, điểm yếu của bản thân” (ĐTB = 1,99). Điều này gây ảnh hưởng đến kết quả học tập của SV. Các em chỉ có thể thực hiện tốt nhiệm vụ học tập khi biết rõ điểm mạnh, điểm yếu của mình là gì, từ đó phát huy các điểm mạnh và tìm cách hạn chế các điểm yếu.

b. KKTL trong học tập của SV năm thứ nhất ở Học viện Cảnh sát nhân dân biểu hiện ở mặt thái độ

Kết quả khảo sát được thể hiện ở bảng sau:

STT	Biểu hiện	Mức độ (%)			ĐTB	ĐLC	Thứ bậc
		Không bao giờ	Thỉnh thoảng	Thường xuyên			
1	Thiếu kĩ năng kiểm chế xúc cảm, tình cảm trong các giờ thảo luận, học nhóm	29,2	29,2	41,6	2,12	0,84	3
2	Thiếu tự tin trong học tập	31,4	37,2	31,4	2,00	0,80	4
3	Thụ động trong việc tiếp thu kiến thức	21,9	14,6	63,5	2,42	0,83	2
4	Chưa quyết tâm trong học tập	54,0	13,9	32,1	1,78	0,91	5
5	Chưa tận dụng hết thời gian để học tập	16,8	19,0	64,2	2,47	0,77	1
ĐTB chung					2,16	0,66	

Bảng 6: KKTL trong học tập của SV biểu hiện ở mặt thái độ

Kết quả ở bảng 6 cho thấy, tỉ lệ SV thường xuyên gặp KKTL trong học tập biểu hiện ở mặt thái độ tương đối nhiều (dao động từ 31,4% đến 63,5%). Trong đó, KKTL mà SV thường gặp nhất là “Chưa tận dụng hết thời gian để học tập” (ĐTB = 2,47), tiếp đến là “Thụ động trong việc tiếp thu kiến thức” (ĐTB = 2,42). Một trong những nguyên nhân dẫn tới kết quả này là do các em vẫn quen với phương pháp học tập ở bậc phổ thông, đó là thầy cô yêu cầu học gì thì mới học chứ chưa chủ động, tích cực tìm hiểu thêm những kiến thức liên quan tới bài học nên trong giờ giảng các em ít khi bày tỏ quan điểm, ý kiến của mình, chủ yếu là tiếp thu, lĩnh hội các thông tin do giảng viên cung cấp.

Kết quả khảo sát cũng cho thấy, biểu hiện “Chưa quyết tâm trong học tập” hay “Thiếu tự tin trong học tập” có ĐTB thấp hơn cả, điều đó chứng tỏ những biểu hiện này là không phổ biến, ít gặp hơn ở SV năm thứ nhất của Học viện Cảnh sát nhân dân, bởi lẽ đối với SV Học viện Cảnh sát nhân dân các em phải trải qua nhiều vòng thi tuyển chọn, để vượt qua các vòng thi tuyển và đỗ vào Học viện Cảnh sát nhân dân thì hầu hết SV đều là những học sinh xuất sắc, có kết quả học tập cũng như có quyết tâm cao, tự tin trong học tập ở các trường phổ thông. Hơn nữa, khi đã lựa chọn vào học đại học tại Học viện Cảnh sát nhân dân các em đều có quyết tâm học tập rất cao, bởi những SV có kết quả học tập và rèn luyện tốt có nhiều cơ hội để phát triển sự nghiệp như được kết nạp Đảng, giành học bổng, bằng khen, giấy khen của nhà trường, của Bộ... Tuy nhiên qua khảo sát chúng tôi cũng nhận thấy, vẫn còn tới khoảng 1/3 số SV được khảo sát cho rằng mình còn thiếu tự tin trong học tập, chưa quyết tâm trong học tập... những điều này sẽ làm ảnh hưởng đến kết quả học tập của các em.

c. KKTL trong học tập của SV năm thứ nhất ở Học viện Cảnh sát nhân dân biểu hiện ở mặt thái độ

Kết quả khảo sát được thể hiện ở bảng sau:

STT	Biểu hiện	Mức độ (%)			ĐTB	ĐLC	Thứ bậc
		Không bao giờ	Thỉnh thoảng	Thường xuyên			
1	Diễn đạt nội dung học tập thiếu chính xác, khoa học, logic	49,6	14,6	35,8	1,86	0,92	6
2	Chưa biết cách tự học, tự nghiên cứu	16,8	25,5	57,7	2,41	0,76	2
3	Chưa biết cách chuẩn bị bài trước khi lên lớp	16,8	37,2	46,0	2,29	0,74	3
4	Chưa biết lập kế hoạch học tập	15,3	17,5	67,2	2,52	0,75	1

5	Chưa biết lựa chọn, đọc giáo trình, tài liệu học tập phù hợp với từng môn học	24,8	23,4	51,8	2,27	0,84	4
6	Chưa biết vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn	16,8	42,3	40,9	2,24	0,72	5
7	Chưa có kĩ năng học nhóm để trao đổi kiến thức và phương pháp học tập	54,0	10,2	35,8	1,82	0,93	7
ĐTB chung					2,20	0,64	

Bảng 7: KKTL trong học tập của SV biểu hiện ở mặt kĩ năng

Số liệu bảng 7 cho thấy, tỉ lệ SV thường xuyên gặp KKTL trong học tập biểu hiện ở mặt kĩ năng tương đối cao (dao động từ 35,8% đến 67,2%). Trong đó, KKTL mà SV thường gặp nhất là “Chưa biết lập kế hoạch học tập” (ĐTB = 2,52), tiếp đến là “Chưa biết cách tự học, tự nghiên cứu” và “Chưa biết cách chuẩn bị bài trước khi lên lớp” (ĐTB lần lượt là 2,41 và 2,29). Kết quả này chứng tỏ, SV năm thứ nhất của Học viện Cảnh sát nhân dân chưa có kĩ năng và phương pháp học tập ở trường đại học, điều đó khiến các em gặp rất nhiều KKTL trong học tập, đặc biệt là những KKTL biểu hiện ở mặt kĩ năng.

SV P.H.A. (D47, ngành Quản lí trật tự an toàn giao thông) chia sẻ: “Là SV năm thứ nhất nên em gặp rất nhiều khó khăn, trở ngại trong việc học, em chưa biết cách chuẩn bị bài trước khi lên lớp cũng như chưa biết cách lập kế hoạch học tập như thế nào cho phù hợp với bản thân và lực học của mình, hầu như từ lúc nhập học tới nay em chỉ thực hiện theo các nhiệm vụ học tập do giảng viên yêu cầu, chứ chưa biết phải tự học, tự tìm hiểu các nội dung, tri thức liên quan đến bài học. Chính vì vậy mà kết quả học tập của em chưa được như mong muốn”.

Kết quả khảo sát cũng cho thấy, các biểu hiện có ĐTB thấp hơn cả là “Chưa có kĩ năng học nhóm để trao đổi kiến thức và phương pháp học tập” hay “Diễn đạt nội dung học tập thiếu chính xác, khoa học, logic” (ĐTB = 1,82 và 1,86). Điều đó cho thấy, SV năm thứ nhất của Học viện Cảnh sát nhân dân ít gặp KKTL hơn ở những nội dung này, bởi lẽ những kĩ năng học nhóm hay kĩ năng diễn đạt, trình bày thì các em đã được học và rèn luyện rất nhiều ở bậc phổ thông nên khi học đại học các em cũng ít gặp phải KKTL ở những kĩ năng nêu trên.

3. Kết luận

KKTL là những trở ngại (cản trở, ngăn cản) tâm lí kìm hãm hoạt động đạt hiệu quả. KKTL trong học tập là những yếu tố tâm lí gây cản trở đến tiến trình và kết quả học tập của người học. KKTL trong hoạt động học của SV là toàn bộ những nét tâm lí của cá nhân nảy sinh ở SV trong quá trình học tập, gây trở ngại cho tiến trình và kết quả học tập. KKTL trong hoạt động học của SV được biểu hiện ở ba mặt: mặt nhận thức, mặt thái độ, mặt kĩ năng.

Kết quả khảo sát 137 SV năm thứ nhất (D47) của Học viện Cảnh sát nhân dân cho thấy, đa số SV gặp KKTL trong học tập với các mức độ khác nhau, trong đó, SV gặp KKTL nhiều nhất ở mặt kĩ năng, tiếp đến là mặt thái độ và ít nhất ở mặt nhận thức; mức độ KKTL trong học tập của SV nam cao hơn SV nữ, SV ngành Quản lí trật tự an toàn giao thông gặp KKTL trong học tập nhiều nhất, tiếp đến là SV ngành Trinh sát cảnh sát và SV ngành Điều tra hình sự gặp KKTL trong học tập ít nhất.

Tài liệu tham khảo

- [1] Nguyễn Xuân Thúc (2003), *Các nguyên nhân dẫn đến khó khăn tâm lí của học sinh khi đi học lớp 1*, Tạp chí Tâm lí học, số 9, tr. 14-21.
- [2] Mạc Văn Trang (2007), *Trẻ khó khăn trong học tập - một vấn đề cấp bách, cần được nghiên cứu và giải quyết*. Tạp chí Tâm lí học, số 6 (99), tr. 24-27.
- [3] Nguyễn Thị Thanh Bình (1996), *Nghiên cứu một số trở ngại tâm lí trong giao tiếp của sinh viên với học sinh khi thực tập tốt nghiệp*, Luận án Phó tiến sĩ Khoa học sư phạm - Tâm lí, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.
- [4] Vũ Ngọc Hà, Nguyễn Thị Thư (2005), *Khó khăn tâm lí trong học tập của học sinh lớp 1*, Tạp chí Tâm lí học, số 11 (80), tr. 37- 42.
- [5] Trương Thị Thảo (2011), *Một số khó khăn tâm lí trong hoạt động học tập của học sinh tiểu học người dân tộc thiểu số tại các huyện miền núi tỉnh Thanh Hóa*, Tạp chí Giáo dục, số 267 kì 01 tháng 8, tr. 16-17.
- [6] Lê Văn Hồng, Lê Ngọc Lan, Nguyễn Văn Thành (2008), *Tâm lí học lứa tuổi và tâm lí học sư phạm*, NXB Thế giới, Hà Nội.